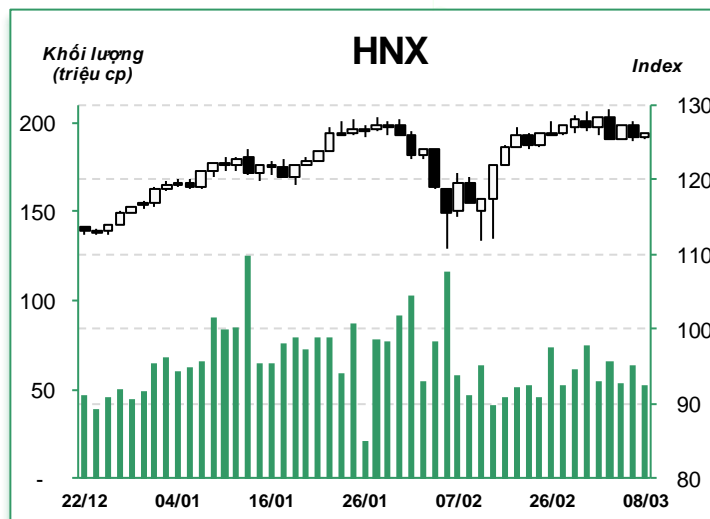
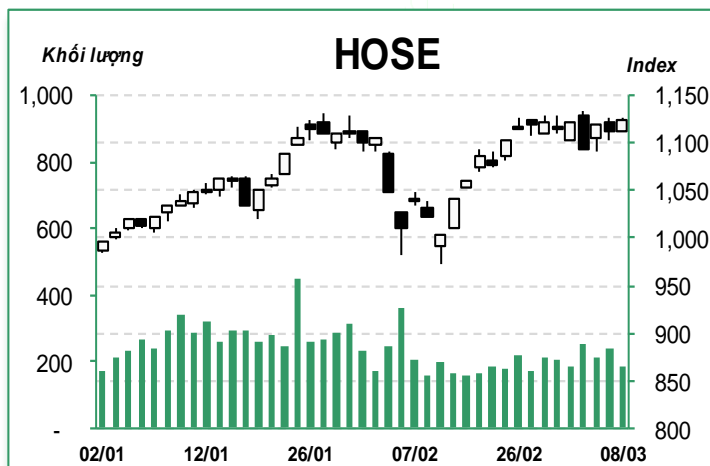


Tổng quan thị trường

8/3/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	1,124.15	1.07%	1,105.03	1.18%	126.14	0.43%
Cuối tuần trước	1,121.21	0.26%	1,106.92	-0.17%	128.25	-1.65%
Trung bình 20 ngày	1,082.18	3.88%	1,070.05	3.27%	123.86	1.84%
Tổng KLGD (triệu cp)	200.92	-28.01%	49.87	-38.47%	60.77	-16.15%
KLGD khớp lệnh	186.58	-22.24%	48.22	-32.19%	52.48	-17.22%
Trung bình 20 ngày	204.83	-8.91%	78.78	-38.80%	60.02	-12.56%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	5,726.00	-25.20%	2,746.46	-36.06%	1,156.50	-0.08%
GTGD khớp lệnh	5,007.70	-19.13%	2,569.81	-26.24%	810.74	-21.64%
Trung bình 20 ngày	5,827.76	-1.75%	3,571.87	-23.11%	974.18	18.72%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	158	45%	17	57%	107	28%
Số mã giảm	121	34%	12	40%	71	18%
Số mã đứng giá	75	21%	1	3%	207	54%



Trong suốt tuần giao dịch, thị trường diễn biến đan xen bằng những phiên tăng và giảm điểm. Một lần nữa áp lực điều chỉnh ngày hôm qua đã được thay thế bằng sự phục hồi trong phiên thứ 5 này nhờ vào sự chuyển mình bất ngờ của những mã trụ cột. Theo báo cáo của UB GSTCQG, với diễn biến tích cực từ thông tin vĩ mô (GDP trong năm 2018 có thể vượt mức 6.8%) cùng với Hiệp định CPTPP được thông qua sẽ là nhân tố để thu hút dòng đầu tư từ các nhà đầu tư ngoại.

Sự bứt phá trên sàn HOSE dẫn đầu bởi cổ phiếu Vincom khi giá cổ phiếu đã xác lập đỉnh, vượt ngưỡng 100 nghìn đồng. Chỉ số VN-Index phục hồi với 12 điểm gia tăng và chốt phiên tại mốc 1124.15 điểm (+1.07%) với KLGD khớp lệnh giảm so với phiên trước 186.6 triệu cổ phiếu (-22.2%), tương đương 5,008 tỷ đồng giá trị (-19.1%).

Cổ phiếu VIC (+4.7%) dẫn đầu đà tăng trên sàn HOSE đưa nhóm bất động sản trở thành trụ cột hỗ trợ cho sự hồi phục của VN-Index trong phiên hôm nay. Ngoài ra các cổ phiếu cùng ngành khác là VRE (+2.0%), NVL (+1.5%), PDR (+2.7%) cũng đồng loạt tích cực tương tự. Nhóm thực phẩm đồ uống cũng giữ vững sắc xanh nhờ vào cổ phiếu sữa VNM (+1.4%), MSN (+2.8%) và GTN (+2.3%). Các cổ phiếu tài chính nổi tiếp đà tăng với nỗ lực đến từ nhóm ngân hàng VPB (+5.0%), CTG (+0.6%) cùng với bảo hiểm BMI (+1.3%), BVH (+2.7%). Trong đó, cổ phiếu VPB tăng gần sát trần và chính thức đóng cửa với mức giá cao nhất trong lịch sử giao dịch 65.1 nghìn đồng/cổ phiếu, trong khi đó 2 trụ cột VCB (-0.1%) và BID (-0.8%) điều chỉnh giảm nhẹ. Sự rung lắc cũng diễn ra ở nhóm các cổ phiếu dầu khí sau thông tin sản lượng dầu thô Mỹ tiếp tục lập kỷ lục khiến giá dầu giảm mạnh 2%, các cổ phiếu GAS (-0.2%), PVD (-0.4%) chịu ảnh hưởng sớm từ thông tin tiêu cực này, trong khi giá của bộ đôi PGD (+1.6%), PLX (+2.0%) vẫn chưa có dấu hiệu bị ảnh hưởng và vẫn giữ được sắc xanh tích cực.

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
VRE	2,000.0	110.00
VNM	374.0	77.89
MSN	454.0	42.35
PNJ	217.5	39.67
FPT	500.0	33.25
GEX	750.0	25.26
GTN	2,000.0	23.00
BSI	1,500.0	19.50
HBC	450.0	19.24
NVL	165.0	13.20
HNX		
ACB	7,116.1	326.11
PVI	319.0	12.66
MBS	150.0	2.21
VCG	100.0	2.19
CMS	329.4	1.25
HOM	250.0	0.98
SSM	14.0	0.20
RCL	10.0	0.16

Khối ngoại bán ròng trở lại trên sàn HOSE với giá trị đạt 125.8 tỷ đồng, tập trung bán ròng các mã HDB (-58.7 tỷ), GMD (-38.3 tỷ), VCB (-37.6 tỷ) trong khi đó VIC (+66.9 tỷ), VRE (+51.6 tỷ), DXG (+34.1 tỷ) là nhóm được mua ròng mạnh nhất.

Trên sàn Hà Nội, chỉ số cũng giữ sắc xanh tương tự tuy nhiên diễn biến có phần rung lắc hơn. Chốt phiên, HNX-Index đóng cửa tăng nhẹ đạt 126.14 điểm (+0.43%). KLGĐ khớp lệnh đạt 52.5 triệu cổ phiếu (-17.2%), tương đương 810.7 tỷ đồng giá trị (-21.6%).

Các cổ phiếu vật liệu xây dựng dẫn đầu mức tăng với nỗ lực từ VCS (+5.3%) dẫn dắt chỉ số, cùng với đó, GKM (+1.5%), MCC (+3.8%) cũng có diễn biến tích cực trong phiên. Ngoài ra, các cổ phiếu chứng khoán nhận được lực cầu tích cực cũng đồng loạt tăng điểm VIX (+8.9%), WSS (+2.8%) cùng với cổ phiếu MBS (+10.0%) tăng kịch trần trong phiên. Nhóm xây dựng nổi tiếp đà tăng tương tự với nỗ lực từ TV2 (+10.0%), CTB (+9.8%), TV3 (+9.8%) trong khi đó các cổ phiếu nhóm phân bón DGL (-5.7%), PMB (-2.2%) và nhựa NTP (-0.6%), SPP (-9.6%), DNP (-1.0%) lại đang là nhóm gây áp lực lớn nhất cho chỉ số.

Diễn biến của khối ngoại trên sàn Hà Nội là đảo chiều mua ròng 1.1 tỷ đồng, trong đó mã PVS (+15.7 tỷ), SHB (+8.7 tỷ), VPI (+1.4 tỷ), trong khi đó các cổ phiếu VGC (-17.1 tỷ), PVI (-3.9 tỷ), CMS (-1.3 tỷ) dẫn đầu trong danh sách mua ròng.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm trở lại. Khối lượng giao dịch suy giảm so với phiên trước đó và ở dưới mức bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền có sự thận trọng nhất định. Tuy nhiên, xu hướng phục hồi của chỉ số đang được duy trì, khi chỉ số đang đóng cửa trên hầu hết các đường MA quan trọng từ MA 5 tới MA 200, kèm theo chỉ báo xu hướng ADX đang nằm trên vùng 21 và đường +DI nằm trên -DI cho tín hiệu xác nhận xu hướng hiện tại. Không những vậy, các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD và RSI đang đi lên tích cực cho thấy chỉ số có thể tiếp tục tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự gần là 1.130 điểm (đỉnh cũ tháng 1/2018) trong phiên tới. Trong trường hợp, tích cực thị trường có thể tiến lên thử thách ngưỡng đỉnh lịch sử 1.170 điểm. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index cũng có phiên tăng điểm tương tự. Mặc dù, chỉ số vẫn nằm dưới dưới MA 5, nhưng đang đóng cửa trên MA 20 cho thấy xu hướng phục hồi vẫn đang được duy trì. Ngưỡng kháng cự tiếp theo có thể là vùng 134.4 điểm (Fib 261.8). Nhìn chung, phiên tăng điểm 08/03 cho thấy xu hướng phục hồi của thị trường đang tiếp diễn, thị trường có thể tiến lên thử thách các ngưỡng kháng cự cao hơn. Do đó, nhà đầu tư có thể gia tăng thêm một tỷ trọng nhỏ danh mục vào các cổ phiếu có tính dẫn dắt và có triển vọng kinh doanh năm 2018 khả quan.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
TCR	2.9	4.4	7.0%
HNG	8.0	14,007.0	7.0%
EMC	12.3	23.7	7.0%
TLD	19.3	1,473.5	6.9%
HOT	14.8	0.0	6.9%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
C47	11.3	71.6	-7.0%
DAT	18.7	0.2	-7.0%
APC	66.8	117.9	-7.0%
RIC	6.9	0.3	-6.9%
DTT	10.3	0.0	-6.8%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VPB	65.1	345.7	5.0%
HPG	61.8	294.6	1.2%
VIC	103.2	251.9	4.7%
NVL	80.4	222.7	1.5%
SSI	38.2	213.4	-0.1%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HNG	8.0	14,007.0	7.0%
FLC	5.9	11,859.0	-1.3%
HAG	6.9	7,738.1	-1.1%
AMD	5.1	6,619.8	-2.9%
IDI	14.0	6,206.2	1.5%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
MBS	17.6	9,451.0	10.0%
VTH	14.3	2.3	10.0%
LM7	3.3	2.6	10.0%
PCN	3.3	0.1	10.0%
TV2	243.6	120.1	10.0%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
KSD	3.6	34.5	-10.0%
LCS	3.7	11.1	-9.8%
QNC	2.8	0.1	-9.7%
VXB	10.3	0.5	-9.7%
SPP	10.3	0.3	-9.7%

Top 5 giá trị

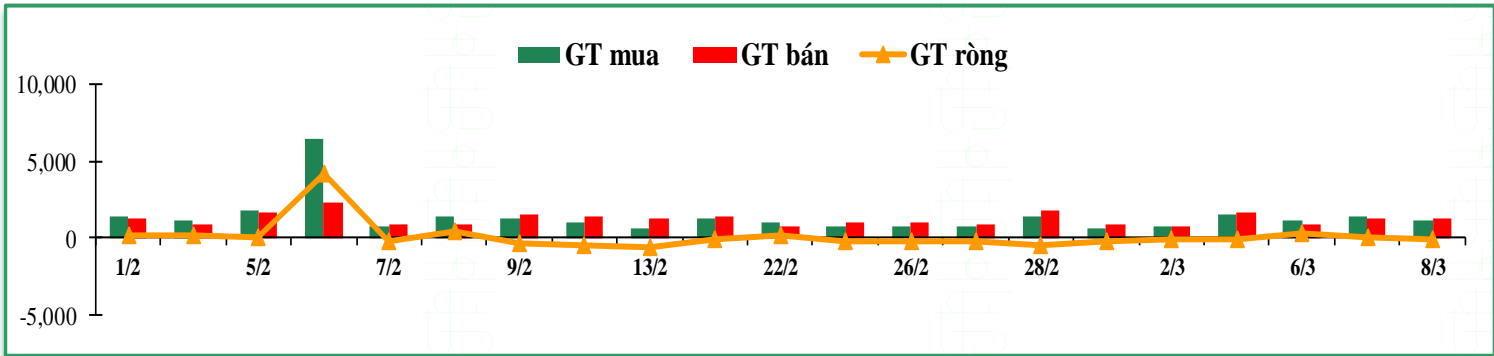
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ACB	45.3	183.2	0.2%
MBS	17.6	142.7	10.0%
SHB	12.2	121.6	0.0%
PVS	24.4	66.4	0.0%
SHS	22.7	30.2	0.0%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
SHB	12.2	9,961.6	0.0%
MBS	17.6	9,451.0	10.0%
KLF	2.6	5,668.4	4.0%
ACB	45.3	4,041.1	0.2%
PVX	2.3	3,088.2	0.0%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	744.1	14.9%	869.9	17.4%	-125.8
HNX	350.0	43.2%	348.9	43.0%	1.1
Tổng số	1,094.0		1,218.8		-124.7



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	103.2	121.5	4.7%
VNM	209.0	102.3	1.4%
MSN	94.0	49.4	2.8%
HPG	61.8	47.1	1.2%
DXG	36.9	44.3	0.8%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	209.0	128.8	1.4%
MSN	94.0	76.4	2.8%
HDB	42.5	71.7	0.0%
VIC	103.2	54.6	4.7%
SSI	38.2	42.6	-0.1%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	103.2	66.9	4.7%
VRE	55.7	51.6	2.0%
DXG	36.9	34.1	0.8%
HPG	61.8	12.4	1.2%
BVH	81.0	11.2	2.7%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ACB	45.3	321.1	0.2%
PVS	24.4	15.7	0.0%
SHB	12.2	8.8	0.0%
VPI	37.8	1.4	0.0%
VCS	240.0	0.4	5.3%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ACB	45.3	321.1	0.2%
VGC	23.0	17.3	-0.4%
PVI	39.5	3.9	0.0%
CMS	3.9	1.3	8.3%
DNP	20.2	1.1	-1.0%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	24.4	15.7	0.0%
SHB	12.2	8.7	0.0%
VPI	37.8	1.4	0.0%
KLF	2.6	0.3	4.0%
VNR	23.5	0.2	-0.4%

Tin trong nước

GDP 2018 có thể đạt 6,83%

Theo Trung tâm Dự báo kinh tế - xã hội Quốc gia, tăng trưởng kinh tế trong năm 2018 được dự báo sẽ tiếp tục chuyển biến tích cực, kế thừa xu thế tăng trưởng từ năm 2017 nhờ sự gia tăng hoạt động trong các lĩnh vực chế tạo, xây dựng, thương mại...

Phấu đầu GDP tăng 6,7%, kiểm soát chi tiêu, nợ công, giảm 2,5% biên chế Tăng năng suất có vai trò quyết định đối với tăng trưởng GDP GDP tăng vượt bậc nhưng chúng ta phải thận trọng!

Kinh tế và thương mại của thế giới dự báo cao hơn năm 2017, tạo thuận lợi hơn cho phát triển kinh tế và xuất khẩu. Tăng trưởng sẽ tiếp tục cải thiện ở cả ba động lực kinh tế, mạnh mẽ nhất là khu vực dịch vụ do kế thừa đà tăng trưởng của năm 2017.

Khu vực công nghiệp và xây dựng cũng sẽ được kỳ vọng có bước bứt phá khi những nỗ lực từ phía Chính phủ trong tháo gỡ khó khăn của doanh nghiệp.

Trung tâm Dự báo Kinh tế - xã hội Quốc gia dự kiến GDP có thể sẽ đạt mức 6,83% (điều chỉnh tăng so với mức dự báo 6,71% thực hiện tháng 12-2017).

23 công ty chứng khoán thua lỗ trong quý IV/2017

Theo thống kê của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX), tổng doanh thu của 74 công ty chứng khoán (CTCK) thành viên trong quý IV/2017 đạt 6.282 tỷ đồng, tăng 54% so với cùng kỳ năm trước và tăng 29% so với quý trước.

Doanh thu từ hoạt động môi giới chiếm tỷ trọng 27%, lãi từ hoạt động tự doanh và phải thu chiếm 57%, doanh thu từ hoạt động tư vấn chiếm 9%, doanh thu từ hoạt động bảo lãnh phát hành chiếm 4% và doanh thu khác chiếm 3%.

Lợi nhuận sau thuế của 74 CTCK trong quý IV/2017 đạt 2.077 tỷ đồng, tăng hơn 3 lần so với cùng kỳ năm trước và tăng 55% so với quý trước.

Số CTCK có lãi và giá trị lãi đều tăng so với quý trước. 51 CTCK có lãi (tăng 2 công ty so với quý trước), với số lãi là 2.161 tỷ đồng. Tuy nhiên, dù TTCK khởi sắc nhưng vẫn có 23 CTCK thua lỗ, với số lỗ à 84 tỷ đồng.

ũy kể cả năm 2017, lợi nhuận sau thuế của các CTCK đạt 6.164 tỷ đồng, trong đó 59 công ty có lãi với tổng giá trị lãi là 6.326 tỷ đồng, 15 công ty lỗ với tổng giá trị lỗ là 161 tỷ đồng.

Tin doanh nghiệp niêm yết

PHR tính thưởng cổ phiếu tỷ lệ 3:2 và trả cổ tức 2017 tỷ lệ 23%

Công ty dự kiến phát hành 54,2 triệu cổ phiếu thưởng, tăng vốn điều lệ lên 1.355 tỷ đồng.

Trong cuộc họp HĐQT ngày 8/3, CTCP Cao su Phước Hòa (HoSE: PHR) cho biết sẽ trình ĐHĐCĐ thường niên 2018 kế hoạch phát hành thêm 54,2 triệu cp để thưởng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ từ nguồn quỹ đầu tư phát triển.

Tỷ lệ phát hành là 3:2 (cổ đông sở hữu 3 cổ phiếu sẽ được nhận 2 cổ phiếu thưởng). Công ty sẽ thực hiện ngay sau khi ĐHĐCĐ chấp thuận phương án này. Vốn điều lệ sau phát hành dự kiến là 1.355 tỷ đồng.

Trong năm 2017, Cao su Phước Hòa cho biết tổng sản lượng khai thác trong năm đạt 14.620 tấn, sản lượng thu mua đạt 17.429 tấn và tổng sản lượng tiêu thụ đạt 29.511 tấn.

Tổng doanh thu cả năm đạt 1.581 tỷ đồng, vượt 19% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế đạt gần 338,4 tỷ đồng, vượt 55,9% chỉ tiêu lợi nhuận cả năm.

Từ đó, công ty đã quyết định mức cổ tức năm 2017 là 23% trong quý II/2018, số tiền chi ra khoảng 187 tỷ đồng.

Qua năm 2018, PHR đặt chỉ tiêu tiêu thụ 32.713 tấn mủ với giá bán bình quân hơn 37 triệu đồng/tấn. Doanh thu công ty theo đó dự kiến đạt 1.605,4 tỷ và lợi nhuận sau thuế là 400,5 tỷ đồng; tỷ lệ cổ tức 2018 ở mức 20%.

Đạt đỉnh doanh thu năm 2017, Thép Tiến Lên dự kiến trình ĐHĐCĐ trả cổ tức 20%

Với vốn điều lệ gần 920 tỷ đồng hiện tại, Thép Tiến Lên đạt EPS hơn 3.724 đồng năm 2017. Tính tại thời điểm cuối năm 2017, Thép Tiến Lên có khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lên đến gần 550 tỷ đồng.

Thép Tiến Lên là một trong số những doanh nghiệp ngành thép đạt mức doanh thu kỷ lục từ trước đến nay với 4.972 tỷ đồng, tăng 23% so với cùng kỳ năm 2016. Lợi nhuận sau thuế đạt 347 tỷ đồng năm 2017. Với kết quả đạt được năm 2017, Thép Tiến Lên đã vượt xa kế hoạch 4.500 tỷ đồng doanh thu và 265 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế mà Đại hội cổ đông hồi tháng 3/2017 giao phó với tỷ lệ vượt kế hoạch lần lượt là 10,5% và 31%.

Đại hội cổ đông vẫn bỏ ngỏ tỷ lệ chi trả cổ tức cho năm 2017 và đồng ý cho HĐQT quyết định mức tạm ứng cổ tức tùy thuộc vào kết quả kinh doanh trong năm. Với việc vượt kế hoạch kinh doanh năm 2017, Thép Tiến Lên đã thực hiện tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2017 tỷ lệ 5% (mỗi cổ phiếu được nhận 500 đồng cổ tức) vào 4/1/2018. Trao đổi với chúng tôi, lãnh đạo Thép Tiến Lên cho biết, với mức lợi nhuận/ vốn đạt hơn 37% cho năm 2017, công ty dự kiến trình Đại hội cổ đông tới đây mức phân phối cổ tức cho năm 2017 lên đến 20%.

DQC tạm ứng cổ tức đợt 2/2017 tỷ lệ 15%

CTCP Bóng đèn Điện Quang (HoSE: DQC) vừa thông báo ngày 30/3 là ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 và chi trả cổ tức đợt 2/2017.

Với phương án trả cổ tức đợt 2/2017, tỷ lệ thực hiện 15%/cổ phiếu (1 cổ phiếu được nhận 1.500 đồng). Hiện DQC có 31,3 triệu cp đang lưu hành nên dự kiến chi ra 47 tỷ đồng cho đợt trả cổ tức này.

Trước đó, Điện Quang cũng đã thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 1/2017 tỷ lệ 15%, ngày chốt quyền vào 19/1. Như vậy, tổng tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2017 cho cổ đông công ty là 30%. Trong năm 2017, DQC ghi nhận doanh thu thuần tăng nhẹ lên mức 1.056 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 110 tỷ đồng, giảm gần phân nửa so với năm 2016.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	VRE	Mua	9/3/2018	55.7	55.7	0.0%	61.5	51.9	10%	-7%	Xu hướng phục hồi đang tiếp diễn

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	LN dự kiến	Lỗ dự kiến	Ghi Chú
1	VCB	Mua	23/2/2018	69.5	66.8	4.0%	76.8	63.0	15%	-6%	
2	PVD	Mua	28/2/2018	22.2	22.0	0.9%	26.3	20.0	20%	-9%	
3	SSI	Mua	1/3/2018	38.2	36.9	3.4%	41.5	34.7	12%	-6%	
4	FPT	Nắm giữ	2/3/2018	62.2	57.1	8.9%	65.5	50.8	15%	-11%	
5	PME	Mua	3/3/2018	82.0	82.5	-0.6%	88.4	80.8	7%	-2%	
6	VNM	Mua	7/3/2018	209.0	202.0	3.5%	215.0	199.0	6%	-1%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
BMP (New)	HOSE	86,000	86,800	3/1/2018	475	5,808	33,307	18%	15%	15	3	N/A
HPG (New)	HOSE	61,800	71,800	2/28/2018	9,089	6,045	21,047	28%	17%	12	2	30%
KDF (New)	UPCOM	57,000	73,000	1/26/2018	211	3,750	14,161	25%	15%	23.6	4.5	N/A
BSR (New)	N/A	N/A	27,343	1/26/2018	9,253	2,984	13,168	24%	14%	15.0	3.4	N/A
HVN (New)	UPCOM	52,200	46,300	1/9/2018	2,756	1,904	14,032	15%	3%	24.0	3.2	10%
HUT	HNX	8,900	15,408	12/27/2017	514	1,926	16,117	12%	4%	8.0	1.0	N/A
DBD	UPCOM	50,600	61,168	12/28/2018	170	3,242	31,979	17%	20%	19.0	1.9	15%
PME	HOSE	82,000	103,340	12/18/2017	335	4,669	32,028	17%	14%	22.0	3.2	20%

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp.

HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855 Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 5, Tòa nhà UNIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.